

SỰ KIỆN RA ĐỜI 18 TỈNH PHÍA BẮC KINH KỲ NĂM 1831

NGUYỄN VIỆT MẠCH

Thời chia tỉnh Bình Trị Thiên, lập lại các tỉnh Quảng Bình, Quảng Trị và Thừa Thiên Huế năm 1989, tôi nghe nhiều người bàn luận với nhau rằng: "Thằng Pháp nó đặt địa giới các tỉnh là có khoa học lắm, ta nhập tỉnh lại là sai lầm lớn. Bây giờ chia tỉnh như cũ là phải".

Tôi sinh ra tò mò, cố tìm sự kiện "Thằng Pháp đặt địa giới các tỉnh" từ lúc nào, nó làm ra sao để chia địa giới tỉnh. Tìm đọc hàng chục bộ sách lịch sử thời Pháp (1858-1945) chẳng thấy đâu sự kiện này. Tôi bất ngờ và thích thú đọc được sự kiện cải cách hành chính thời Minh Mạng lập danh và địa giới 18 tỉnh từ Quảng Trị trở ra Bắc. Thế mới biết người Việt Nam xưa về mặt quản lý đất nước cũng tài giỏi lắm. Không phải do Pháp cắt đặt tỉnh như một số người đã nói như trên.

Tôi xin trích dẫn ra đây sự kiện vua Minh Mạng tổ chức công cuộc cải cách hành chính lớn vào tháng 10 Tân Mão, năm Minh Mạng thứ 12 (tháng 11/1831) như sau:

Ngày mồng một tháng 10 Tân Mão (tức tháng 11-1831) vua dụ bầy tôi (Thượng thư 6 bộ) rằng:

"Dụng các trấn làm bình phong và đặt các quan chức để cai trị, là chính sách lớn của triều đình mà gặp việc phải chăm chú sửa đổi là cốt cho thích hợp với công cuộc kinh lý, Nhà nước ta gây nên ở cõi Nam, các trấn hạt đều đặt viên chức chuyên giữ việc chăm lo dân đến lúc Hoàng Khảo Thế tổ, Cao hoàng đế ta (tức là Nguyễn Ánh) thu về một mối cả nước Việt. Bắc Thành có 11 trấn, đất rộng, việc nhiều, lúc trong nước bình định hẳn rồi, chỉ giao cho viên quan to chuyên trông coi và chia đặt các tào giúp việc. Công việc các trấn đều thuộc về đây cả. Đó chỉ là lúc bắt đầu quyền uy tạm đặt. Thánh Minh lo xa thường muốn sửa đổi lại. Nhưng lúc mới khai sáng còn chưa kịp làm. Ta nay kính nối phúc xưa, mong theo chỉ trước, nghĩ rằng: Các địa phương ấy, các việc quân, dân, kiện tụng, kiện lương, thuế khoá thật là bề bộn. Cần phải chiêu theo địa hạt chia người coi giữ cho chuyên trách, cho chí các hạt Quảng Trị, Quảng Bình, Nghệ An, Thanh Hóa, Ninh Bình về phía Bắc Kinh kỳ cũng nên sửa đổi một thể và chia đặt ra quy tắc. Như thế thì quan chức không đến nỗi quá bộn, công việc cũng được thoả thuận, tiện nghi, mới có thể không để tệ về sau, giữ mãi được phúc tức muôn năm vô cùng. Lũ ngươi nên bàn kỹ để tâu lên".

Đình thần vội vàng rồi tâu lên vua 15 cái lợi về cải cách hành chính chia đặt địa hạt các tỉnh như sau:

- Từ trước đến nay, 10 trấn thành (Từ Nam Định, Ninh Bình trở ra Bắc) thuộc cả về một viên Tổng trấn Bắc Thành, quyền hành to quá. Nay theo từng hạt chia đặt thì sau này sẽ không có cái lo đuôi to khó vẫy, mà các hạt ấy lại như phen đậu ràng buộc lẫn nhau, nước nhà sẽ được bền vững. Đó là cái lợi thứ nhất.

- Từ trước đến nay, quân sự, dân sự 11 trấn đều do một viên Tổng trấn coi dự, việc bộn mà phức tạp, thừa hành cũng khó. Nay nhân địa thế chia đặt ra từng tỉnh, tỉnh nào cũng có quan ti chuyên trách thì chức phận không quá nặng..., người gánh trách nhiệm không đến nỗi quá nặng... Đó là cái lợi thứ hai.

- Từ trước đến nay, số viên chức các tào rất nhiều. Nay bỏ bớt, đã khỏi cái phiền lựa chọn, bổ nhiệm mà công việc cũng tránh được cái chậm trễ. Đó là cái lợi thứ ba.

- Từ trước đến nay, công việc các trấn do Thành chuyên đặt vào Kinh, thì tình hình về công trạng hay tội lỗi vị tất đã lọt cả đến tai nhà Vua. Nay đặt ra riêng nha chuyên trách, sự việc được tâu thẳng. Thì ai hay ai dở triều đình dễ biết, mà người này hay người khác cùng trông nhau mà biết phấn khởi, cố gắng, quan trường càng được coi trọng. Đó là cái lợi thứ tư.

- Từ trước đến nay, việc trấn đều hội đồng bàn luận, kẻ hay người dở không có phân biệt, nay công việc đã có phân nhiệm, đã có nhiều người chịu mọi việc để được chỉnh lý. Đó là cái lợi thứ năm.

- Từ trước đến nay, trấn thủ các trấn, có kẻ nghĩ mình là người đứng đầu giữ ấn, các việc đều tự chuyên quyết định một mình, còn Hiệp trấn, Tham hiệp thường nghĩ ngôi vị mình ở dưới, không khỏi có sự hay đùn việc, không giám làm. Nay có Tổng đốc, Tuần phủ nắm lấy đại cương và Bộ chính, Án sát chuyên giữ từng việc thì người nào cũng cố gắng, công việc sẽ được thành tựu. Đó là cái lợi thứ sáu.

- Từ trước đến nay, binh lính tụ cả về Bắc thành. Các trấn hề có việc đánh bắt giặc cướp, tất cả phải đợi quân ở thành, thường chậm trễ hàng tuần hàng tháng. Nên thường có cái lo roi dài không đánh đến bụng ngựa. Nay các tỉnh đều có trọng binh thì đủ sức để cầm phòng... Đó là cái lợi thứ bảy.

- Từ trước đến nay, những biên binh (quân thường trực) đi dẹp giặc cướp đều do thành điều khiển. Đối với sự đau đớn của dân, biên binh

không quan thiết gì đến lắm, nên không chịu hết sức, thậm chí còn mượn cơ sách nhiễu dân, làm cho từng quan với dân thêm xa cách, khi có kêu gọi việc gì dân không chịu ứng phó nhanh nhẹn. Nay các tỉnh đều có Lãnh binh thì Lãnh binh đã có chuyên trách không còn giám đùn đẩy cho ai, mà quân với dân có cùng một thân thể. Họ vừa vì Triều đình ra sức, mà cũng là để giữ nhà, giữ làng của họ, thì tự nhiên dẹp được giặc, yên được dân. Đó là cái lợi thứ tám.

- Từ trước đến nay, việc bắt lính đề điền ngạch, tất cả do Binh tào Bắc thành hành sự, sự đi lại chờ chực càng thêm phiền phí. Nay đều do địa hạt tỉnh tự bắt lấy lính, đã không có cái phiền xét hỏi nhiều lần thì việc lính dễ được đủ ngạch. Đó là cái lợi thứ chín.

- Từ trước đến nay, tiền và thóc nộp thuế có thứ nộp ở trấn, có thứ nộp ở thành, thực là chia trách lỗi thôi. Nay ngạch thuế đều do địa phương trung thu, tiện cho dân, không phải phí tổn chuyên chở. Đó là cái lợi thứ mười.

- Từ trước đến nay, lương thưởng của binh lính đều do thành cấp phát, khi phát không đủ thì chia đi lính ở các hạt, đã không tiện, lại nảy sinh cái tệ bao mua. Nay sở tại đều có kho chứa để cấp phát lương trong hạt mình thì rất giản tiện. Đó là cái lợi thứ mười một.

- Từ trước đến nay, nhân dân các trấn muốn kêu xin việc gì, tất phải nộp đơn ở thành, rồi thành lại giao về cho giao nha phủ, huyện, trấn, đi lại, đòi hỏi không phải không có sự phiền lụy. Nay để trong tỉnh chuyên việc xét xử, nhân dân được đến chỗ gần hầu kiện... Đó là cái lợi thứ mười hai.

- Từ trước đến nay, sổ sách văn án các trấn tất do thành thẩm xét rồi mới phát đệ, chẳng khỏi kéo dài chậm trễ. Nay địa phương làm xong tâu thẳng lên Triều đình, công việc nhanh chóng. Đó là cái lợi thứ mười ba.

- Từ trước đến nay, phủ huyện đề án, do trấn đưa lên thành, có kẻ mượn cơ đi theo án đến thành chơi bởi thù tạc liên miên, nhiều khi bỏ bê việc quan. Nay bản án do bản hạt đề nộp, họ

không còn mượn có đâu nữa. Đó là cái lợi thứ mười bốn.

- Từ trước đến nay, các trấn thuộc thành, mọi việc đều do thành xử đoán, nhiều kẻ cường hào điều ngoa, giáo hoạt thường mượn oai quyền thế, doạ nạt bình dân, hiếp chế quan trên. Quản hạt không khỏi có chút e dè, đến nỗi thiên vị chúng, làm cho kẻ gian giáo càng nhiều mãi ra. Nay quản hạt đều giữ chức sự riêng, có thể khám phá những mưu gian, vạch ra những sự uẩn khuất thì cái việc chống thói khinh bạc, trừ thói điều ngoa cũng có cơ hội tốt. Đó là cái lợi thứ mười lăm.

Mười lăm cái lợi ấy đem ra làm, đầu lúc đầu xếp đặt có bận rộn, nhưng một khi việc đã làm xong thì rồi nó cũng thành nếp quen. Đó thực là cái lợi muôn đời vô cùng.

Nay xin căn cứ vào các hạt Bắc thành và phía Bắc Kinh kỳ, lượng tính địa thế xa, gần, lớn, nhỏ mà chia hạt đặt quan. Thiết lập các Tổng đốc, Tuần phủ, Bố chánh, Án sát, Lãnh binh quan, bỏ các chức Tổng trấn và các tào của thành cũ cùng các chức Trấn thủ, Hiệp trấn, Tham hiệp ở các trấn trước đây. Vậy xin đem các điều khoản đã nghĩ ra kê rõ, tâu lên: Chia đặt địa hạt các tỉnh: Quảng Bình, Quảng Trị, Nghệ An, Hà Tĩnh, Thanh Hóa, Hà Nội, Ninh Bình, Nam Định, Hưng Yên, Hải Dương, Quảng Yên, Sơn Tây, Hưng Hoá, Tuyên Quang, Bắc Ninh, Thái Nguyên, Lạng Sơn, Cao Bằng.

Vua Minh Mạng chấp thuận đợt cải cách này và lập 18 tỉnh phía Bắc Kinh kỳ. Mỗi tỉnh được quy định rõ số phủ huyện nội thuộc và số lượng quan cai trị, số lượng binh lính... Trong đó tỉnh Quảng Bình có một phủ là Quảng Ninh; 4 huyện là Phong Lộc, Lệ Thủy, Bố Chính và Bình Chính.

Quảng Bình còn được ghép với Quảng Trị gọi là hạt Bình Trị. Quan tỉnh lúc đó được quy định như sau: Tổng đốc chuyên hạt kiêm quản 2 tỉnh. Ví dụ: Tổng đốc Bình Trị là Tuần phủ Quảng Bình kiêm quản Quảng Trị. Quảng Trị có Tuần phủ dưới quyền Tổng đốc. Dưới Tổng đốc

và Tuần phủ là Bố chánh, Án sát và Lãnh binh quan. Chức năng nhiệm vụ các quan từ Tổng đốc đến Tuần phủ, Bố chánh, Án sát, Lãnh binh quan cấp tỉnh đến Tri huyện... cùng với nguyên tắc làm việc được vua ban bố cụ thể.

Sau đó vua lần lượt ra chiếu chỉ thành lập các tỉnh. Cho nên năm nay các tỉnh miền Bắc lần lượt tổ chức kỷ niệm 180 năm ngày thành lập tỉnh (1831-2011).

Chính trị xã hội thay đổi, khoa học kỹ thuật thay đổi, giao thông vận tải và thông tin liên lạc thay đổi thì địa giới hành chính địa phương thay đổi là điều tất nhiên. Nhưng sau 180 năm địa giới hành chính các tỉnh Quảng Trị, Quảng Bình, Hà Tĩnh, Nghệ An, Thanh Hoá, Ninh Bình, Nam Định, Hưng Yên, Hải Dương, Cao Bằng, Lạng Sơn, Thái Nguyên, Tuyên Quang không có thay đổi, chứng tỏ triều đình nhà Nguyễn cũng đã nghiên cứu kỹ và có khoa học trong cuộc cải cách hành chính thời bấy giờ.

Riêng tỉnh Quảng Bình chúng ta có 3 thời điểm thành lập tỉnh:

- Năm 1069 vua Lý Thánh Tông và Lý Thường Kiệt đưa vùng đất Quảng Bình trở về với Đại Việt qua sự kiện vua Chế Củ của Chiêm Thành dâng cho Đại Việt 3 châu Bố Chính, Địa Lý và Ma Linh để được tha mạng.

- Năm 1604 chúa Nguyễn Hoàng khai sinh tên gọi Quảng Bình (đổi Phủ Tiên Bình thành Phủ Quảng Bình).

- Năm 1831 vua Minh Mạng thành lập tỉnh Quảng Bình.

Năm 2001 tỉnh ta đã chức một cuộc hội thảo "Xác định ngày thành lập tỉnh Quảng Bình". Nhưng chưa được chính quyền chính thức chọn ngày nào. Nay chúng ta vẫn ổn định địa giới, ổn định chính trị và có nền văn hoá bản sắc Quảng Bình rõ ràng. Mong sao các nhà khoa học, nhà nghiên cứu giúp lãnh đạo tỉnh chọn và xác định được ngày thành lập tỉnh Quảng Bình. Đó là một nguyện vọng chính đáng của nhân dân tỉnh nhà.

N.V.M